

Số: 314/2020/QĐST - HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 21 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 386/2020/ TLST - HNGĐ ngày 10/8/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1987.

Chứng minh nhân dân số 013xxx317 do công an thành phố Hà Nội cấp ngày 29/11/2011.

2/ Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1984

Chứng minh nhân dân số 012xxx298 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 21/9/2013.

Cùng ĐKKHKT: phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

Hiện cùng cư trú tại: phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường D, quận C, thành phố Hà Nội ngày 03/11/2006, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh T và chị D phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T.

[2] Về con chung: Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T có 02 con chung

là Nguyễn Thị Minh H (nữ) sinh ngày 18/7/2007 và Nguyễn Minh T (nam) sinh ngày 21/11/2008. Ly hôn, hai bên thỏa thuận anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Nguyễn Thị Minh H và Nguyễn Minh T. Chị D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng/một con chung (cấp dưỡng cho cả hai con chung là 3.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn: Chị Hoàng Thị D tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 13/8/2020 là ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T.

- Về con chung: Giao cả hai con chung Nguyễn Thị Minh H (nữ) sinh ngày 18/7/2007 và Nguyễn Minh T (nam) sinh ngày 21/11/2008 cho anh Nguyễn Minh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị D cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng/một con chung (cấp dưỡng cho cả hai con chung là 3.000.000 đồng/tháng) kể từ tháng 8/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Minh T xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị D chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận chị D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ

phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0003586 ngày 06/8/2020) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- UBND phường D, quận C,
Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Hiền